Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:..17.../ XL3- CBTT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày..31.. tháng.03. năm 2026*

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III - PETROLIMEX
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III - PETROLIMEX
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH, L=HUYỆN NHÀ BÈ, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III - PETROLIMEX, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0302536580
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-03-31 14:35:06
Foxit Reader Version: 9.7.2

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
năm 2025

Kính gửi: **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX (PENJICO)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302536580.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 59.470.178.249 VNĐ
- Địa chỉ: 2286 Huỳnh Tấn Phát, Ấp 38, xã Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028 39404602
- Số fax: 028 39404606
- Website: www.penjico.petrolimex.com.vn
- Mã cổ phiếu: PEN

Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 1977 Bộ Vật Tư thành lập Công Ty Xây Lắp III là một doanh nghiệp Nhà nước với chức năng nhiệm vụ duy tu sửa chữa các công trình xăng dầu tiếp quản của chế độ cũ và xây mới các công trình kho xăng dầu, cầu cảng thuộc ngành xăng dầu cho các tỉnh từ Quảng Bình cho đến Cà Mau
- Ngày 31/01/2002 Công Ty Xây Lắp III chính thức chuyển sang Công Ty Cổ Phần theo Quyết định số 0721/QĐ-BTM ngày 08/06/1999 và Quyết định số 1239/2001/QĐ-BTM ngày 14/11/2001 của Bộ Thương Mại với tên gọi mới là Công Ty Cổ Phần Xây lắp III - Petrolimex. Vốn điều lệ tại thời điểm cổ phần là 4,2 tỷ đồng, trong đó vốn Nhà nước chiếm 30%. Sở Kế hoạch đầu tư TPHCM cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần lần đầu số 4103000817 ngày 31/01/2002, số đăng ký kinh doanh mới 0302536580. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã thay đổi lần thứ 19, ngày 19/10/2025. Tổng vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 50 tỷ đồng.
- Công ty đã niêm yết cổ phiếu công ty CP xây lắp III Petrolimex trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán PEN từ ngày 30/06/2014 và chính thức giao dịch từ ngày 25/9/2014.
- Tổ chức Bureau Veritas certification cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 về bồn bể và hệ thống đường ống xăng dầu vào ngày 01/10/2007; Được tái chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào ngày 29/09/2010; Được tái

chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào ngày 25/09/2017 và gần đây nhất, được tái chứng nhận vào ngày 19/09/2025 có hiệu lực đến 19/09/2028.
ISOCERT - Tổ chức chứng nhận và kiểm tra quốc tế đã cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 vào ngày 03/12/2022; được tái chứng nhận vào ngày 24/12/2025 có hiệu lực đến 24/12/2028.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:
- Ngành nghề kinh doanh:
  + Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là: Xây lắp các công trình phục vụ ngành xăng dầu; Xây lắp bồn chứa, đường ống, lắp đặt thiết bị PCCC; Sản xuất kinh doanh các sản phẩm cơ khí và cho thuê kho bãi, nhà xưởng; Xử lý nền móng công trình; Xây dựng công trình bờ kè, bến cảng; Kinh doanh các sản phẩm hóa dầu, vật tư - thiết bị ngành xăng dầu; Cung cấp – Lắp đặt hê thống điện năng lương mặt trời
  + Trong năm 2025, doanh thu chính của Công ty là từ hoạt động xây lắp, gồm: Thi công lắp đặt bể chứa, hệ thống ống công nghệ kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu v.v. Cung cấp thiết bị xăng dầu; Dịch vụ cho thuê nhà xưởng và doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính.
- Địa bàn kinh doanh: Phú Thọ, Hà nội, Hải Phòng ,Đà nẵng, Khánh Hòa,TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Mô hình quản trị:

Từ năm 2002, Công ty chuyển sang mô hình hoạt động Công ty Cổ phần. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty. Đứng thứ hai là Hội đồng quản trị, đây là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Công ty ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Công ty có một Giám đốc, ba phó Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Đồng thời, Công ty có một Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty nhằm thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III PETROLIMEX

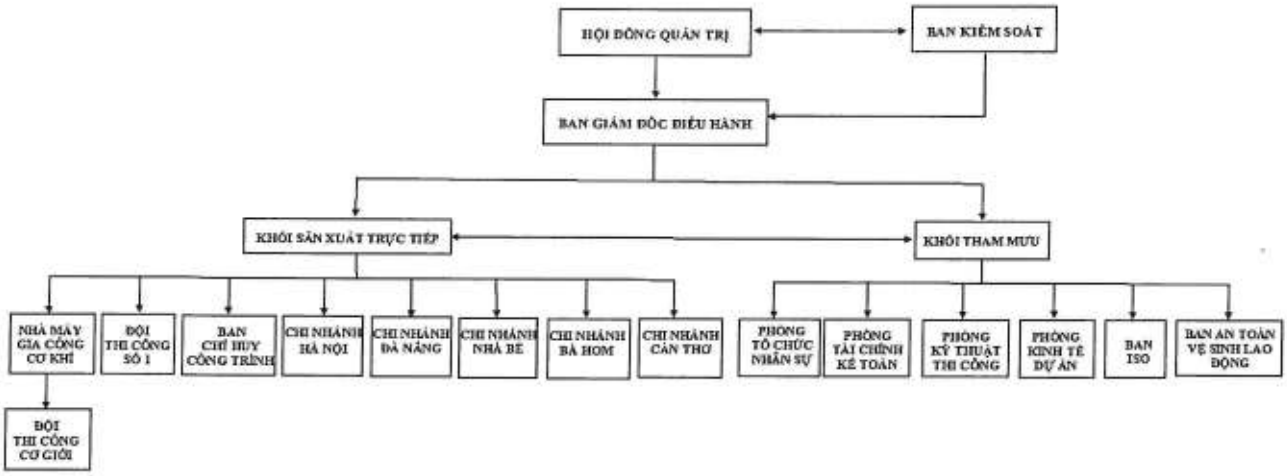

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

+ Định hướng phát triển của công ty là xây dựng Công ty trở thành một thực thể vững mạnh, có uy tín thương hiệu tại thị trường trong nước và khu vực; Tạo lập một văn hóa doanh nghiệp có bản sắc riêng; Phát huy năng lực của Công ty trong lĩnh vực xây lắp bồn chứa, đường ống, các công trình phục vụ ngành xăng dầu.

+ Mô hình tổ chức Công ty và đội ngũ nhân lực đạt yêu cầu đủ khả năng nhận thầu các công trình thuộc dạng PC hoặc EPC, các công trình có vốn đầu tư nước ngoài.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

+ Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho nhà máy cơ khí để phục vụ công tác chế tạo, gia công sản phẩm cơ khí theo quy trình khép kín đảm bảo tiến độ thi công không phụ thuộc vào địa bàn công trình, thời tiết. Đồng thời xây dựng chiến lược gia công hàng cơ khí xuất khẩu, gia công toàn bộ các sản phẩm phục vụ cho việc thi công bồn bể xăng dầu.

+ Phát huy kết quả đạt được trong năm 2025, Công ty tiếp tục tìm kiếm các công trình xây dựng bồn chứa, đường ống, các công trình phục vụ ngành xăng dầu bên ngoài lãnh thổ Việt Nam. Thúc đẩy hợp tác với các đơn vị trong ngành cũng như nước ngoài cùng tham gia đấu thầu các công trình quốc tế, nhằm xây dựng thương hiệu trên thị trường và tăng thêm doanh thu cho Công ty. Giữ vững thị trường công việc trong nước, tiếp tục đẩy mạnh, khai thác thị trường nước ngoài.

+ Ổn định sản xuất, lấy hiệu quả kinh tế làm trọng tâm.

+ Chú trọng đầu tư và phát triển nguồn nhân lực.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (Môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

+ Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được quan tâm kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ.

+ Kiểm soát, hạn chế về cơ bản mức độ ô nhiễm môi trường trong gia công cơ khí tại Nhà máy gia công cơ khí.

+ Công đoàn Công ty CP Xây lắp III - Petrolimex luôn quan tâm theo dõi tạo điều kiện động viên người lao động hoàn thành nhiệm vụ được giao, hưởng ứng đóng góp và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

5. Các rủi ro:

- Thiên tai do bão lũ, thời tiết mưa gió bất thường ảnh hưởng đến thời gian thi công công trình.
- Việc thanh toán chậm của các chủ đầu tư và lãi suất vay ngân hàng cũng làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

+ Năm 2025, mặc dù nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành năng lượng nói riêng có khởi sắc, nhưng do khách quan, trong những tháng đầu năm, các dự án xây lắp xăng dầu vẫn còn trong giai đoạn lập khả thi, thiết kế hoặc chọn thầu. Do đó, các hợp đồng chủ yếu tập trung vào cuối năm, gây khó khăn trong việc huy động nhân lực có kinh nghiệm chuyên ngành xăng dầu - dầu khí, trong khi đó, các dự án đã ký trong năm 2024 chuyển qua năm 2025 chưa thực sự nhiều hoặc chưa đủ điều kiện để triển khai đồng bộ.

+ Cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị xây lắp, không chỉ từ doanh nghiệp trong nước mà còn từ doanh nghiệp nước ngoài. Giá thành giảm sâu, dẫn tới hiệu quả trên từng dự án khá thấp.

+ Tình trạng thiếu vốn, phải sử dụng hoàn toàn vốn đối ứng và vốn vay ngân hàng nên dù đã có tiến bộ nhất định, song chi phí lãi vay trả ngân hàng còn lớn (Chiếm hơn 48% chi phí gián tiếp).

+ Các khoản công nợ chưa thu hồi được từ dự án DENKO, dự án Hòn La đã gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	TH 2025	% KH	% cùng kỳ 2024
1	Sản lượng	233.699	369.000	404.423	109,60	173,05
2	Doanh thu	268.460	339.000	388.359	114,56	144,66
3	Tổng LN trước thuế	1.015	1.954	1.751	89,60	172,5
4	Tổng LN sau thuế	1.010	1.954	1.751	89,60	172,5
5	Tổng giá trị đầu tư	1.901	12.254	2.586	21,1	136

2. Tổ chức và nhân sự:
- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ Và Tên	Chức Vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của công ty
1	Nguyễn Ngọc Thanh	Giám đốc	0%
2	Dương Minh Trí	Phó Giám đốc	0,24%
3	Nguyễn Thị Phượng	Phó Giám đốc	4,98%
4	Võ Văn Huy	Phó Giám đốc	0,0008%
5	Hoàng Trần Như Quỳnh	Kế toán trưởng	0,55%

- Những thay đổi trong ban điều hành:
  + Quyết định số 46/XL3-HĐQT-QĐ ngày 01/10/2025 của Hội đồng quản trị bổ nhiệm Ông Võ Văn Huy giữ chức vụ Phó giám Đốc Công ty.

-Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.
  + Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2025 là 155 người.
  + Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động: lương; thưởng; ăn giữa ca; xăng xe đi lại; BHXH – BHYT – BHTN - BHTNLĐ.BNN theo Luật BHXH quy định.

3.Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:
  a. Các khoản đầu tư lớn: Không có.
  b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4.Tình hình tài chính

  a.Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	272.420.775.097	323.800.407.472	18,86 %
Doanh thu thuần	268.459.795.880	388.358.605.334	44,66%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-157.817.454	1.089.285.467	
Lợi nhuận khác	1.173.658.255	661.589.161	
Lợi nhuận trước thuế	1.015.840.801	1.750.874.628	
Lợi nhuận sau thuế	1.010.428.401	1.750.874.628	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,22 1,1	1,28 1,07	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/ Tổng tài sản + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,79 3,72	0,82 4,44	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	11 1,02	10 1,3	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	 0,38% 1,75% 0,38%	 0,45% 2,94% 0,54%	

5.Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a. Cổ phần: Tổng số 5.000.000 cổ phần của Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex đang lưu hành đều là cổ phiếu phổ thông, chuyển nhượng tự do, không có số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

b. Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
Tổng Cộng	**5.000.000**	**100%**
Trong đó:		
Cổ đông lớn	2.189.760	43,8%
Cổ đông nhỏ	2.810.240	56,2%
Cổ đông tổ chức	1.984.090	39,68%
Cổ đông cá nhân	3.015.910	60,32
Cổ đông trong nước	4.998.800	99,976%
Cổ đông nước ngoài (Theo DSCĐ ngày ĐKCC:24/03/2025)	1.200	0,024%
Cổ đông nhà nước		
CĐ là CTY TNHH MTV thuộc hệ thống PLX	1.500.000	30%
Cổ đông khác	3.500.000	70%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: hông có

6.Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

Không có

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Lượng điện tiêu thụ tại Văn Phòng công ty : 106.533 Kwh/ năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này. Hệ thống năng lượng mặt trời phát lên hệ thống: 6.361 Kwh/ năm

Không có

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty cổ phần cấp nước Nhà Bè cung cấp nước phục vụ cho việc sinh hoạt tại Văn phòng Công ty. Lượng nước sử dụng 704 m^3/ năm.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không có

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2025 là 155 người.
- Mức lương trung bình đối với người lao động: 12,5 triệu đồng/người/tháng/.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Thực hiện theo Thỏa ước lao động tập thể.
- Thực hiện quan trắc môi trường lao động định kì 1 năm 1 lần.
- Trang bị bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kì hàng năm trang bị bảo hiểm chăm sóc sức khỏe bệnh tật, thai sản, tai nạn lao động, bảo hiểm thân thể: Healthcare (PJICO), bảo hiểm tai nạn con người.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

+ Đào tạo khóa Huấn luyện ATVSLĐ cho CB-CNV: 157 người

+ Đào tạo chứng chỉ giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp – hạ tầng kỹ thuật hạng 1: 02 người.

+ Đào tạo chứng chỉ giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình, hạng 1: 01 người.

+ Đào tạo chứng chỉ định giá xây dựng hạng 1: 01 người.

+ Giám đốc tài chính: 01 người.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

+ Đào tạo nghề vận hành cẩu trục: 1 người

+ Bóc tách khối lượng và lập dự toán công trình: 1 người

+ Chuyển đổi số trong quản trị nhân sự: 3 người

+ Đào tạo nghề vận hành thiết bị nâng (cẩu trục): 5 người

+ Hành Chính Nhân Sự Tổng Hợp: 2 người

+ Kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ hàn SMAW-3G: 2 người

+ Hướng dẫn chuyên sâu về quyết toán thuế, BCTC năm 2025: 01 người.

+ Hướng dẫn chuyên sâu Thông tư 99: 5 người

+ Phân tích báo cáo tài chính: 01 người.

+ Báo cáo quản trị: 3 người

+ Excel dashboard báo cáo quản trị: 2 người

+ Đào tạo khóa Huấn luyện sơ cấp cứu cơ bản: 9 người

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Đóng góp hỗ trợ ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam và các địa phương trong công tác phòng chống thiên tai khoảng: 9 triệu đồng; Quỹ phòng chống thiên tai TP.HCM: 56.954.000 đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây

+ Trong năm 2025, công ty đã ký mới nhiều hợp đồng có giá trị, nâng tổng giá trị hợp đồng của công ty trong năm 2025 tăng lên khá nhiều so với năm trước. Về mặt sản lượng và doanh thu cũng như lợi nhuận tăng gần gấp đôi năm trước, mặc dù đã nỗ lực, nhưng vì những lý do chủ quan và khách quan khác nhau, các chỉ tiêu vẫn chưa đạt được theo kế hoạch kỳ vọng , lợi nhuận lũy kế vẫn còn âm.

+ Công ty thiếu vốn lưu động, phải vay ngân hàng hoặc các nguồn khác với lãi suất cao, đôi khi không thể vay do thiếu tài sản thế chấp.

+ Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè tại khu vực Tổng kho Xăng dầu Nhà bè phải di dời theo yêu cầu của TP HCM gây ảnh hưởng rất lớn tới quá trình sản xuất của Công ty.

+ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 có hiệu lực từ 01/01/2024, vẫn giữ ưu đãi những gói thầu xây lắp dưới 5 tỷ đồng cho doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ.

+ Các dự án ngành xăng dầu gặp khó khăn với quy định: Nhà thầu thi công và nhà thầu tư vấn không được có cổ phần hoặc vốn góp của nhau, và không cùng có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của cùng một tổ chức.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

+ Đảm bảo hồ sơ năng lực của cá nhân và của công ty đủ điều kiện tham gia đấu thầu các dự án thi công xây lắp xăng dầu và công trình công nghiệp. Việc bố trí CBKT trong BCHCT có trình độ chuyên môn kỹ thuật đáp ứng điều kiện thi công đã mang lại hiệu quả đối với công tác tổ chức thi công.

+ Tiết giảm chi phí chung từ 8% đến 10%.

+ Công ty đã ký nhiều hợp đồng lớn với các khách hàng mới cho các dự án như: Các dự án kho xăng dầu phục vụ mục đích quân sự ; Các dự án kho xăng dầu, hoá chất, nhiên liệu hàng không ; Các dự án điện NLMT áp mái ; Các dự án khí hoá lỏng ; Các bể chứa và silo phục vụ ngành F&B.

+ Kiểm soát chặt chẽ chi phí, hạch toán đúng và đầy đủ đối với các chi nhánh trực thuộc, các công trình trọng điểm. Đảm bảo phân bổ dòng tiền cho các dự án hợp lý, trả nợ vay đúng hạn đồng thời không để chậm trễ trong công tác cung ứng vốn phục vụ sản xuất nhất là trong điều kiện thực tế Công ty hiện đang rất thiếu vốn lưu động cộng và việc thiếu tài sản thế chấp đảm bảo.

+ Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001-2015 và Hệ thống đảm bảo sức khỏe lao động theo ISO 45001-2018 vẫn tiếp tục được duy trì và cải tiến liên tục trong toàn công ty. Vì vậy, đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đồng thời đảm bảo môi trường làm việc an toàn và lành mạnh cho tất cả nhân viên. Những cải tiến này không chỉ giúp tăng cường uy tín và vị thế của công ty trên thị trường mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững và lâu dài.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I- Tài sản ngắn hạn	***254.368.939.975***	***308.202.702.282***
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	15.432.467.054	16.937.453.405
2- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	9.161.178.700	13.023.814.800
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	197.719.272.079	223.894.758.299
4- Hàng tồn kho	25.708.501.090	49.609.317.861
5- Các tài sản ngắn hạn khác	6.347.521.052	4.737.357.917
II- Tài sản dài hạn	***18.051.835.122***	***15.597.705.190***
1- Các khoản phải thu dài hạn	10.000.000	15.000.000
2- Tài sản cố định	16.191.930.990	14.047.011.600
3- Bất động sản đầu tư		
4- Tài sản dở dang dài hạn	360.569.913	199.599.673
5- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
6- Tài sản dài hạn khác	1.489.334.219	1.336.093.917
Tổng tài sản	**272.420.775.097**	**323.800.407.472**

- Tổng tài sản và nguồn vốn đến 31/12/2025 là: 323,800 tỷ đồng, tăng 51,379 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

- Tài sản ngắn hạn là: 308,202 tỷ đồng chiếm 95% tổng tài sản; Tài sản dài hạn 15,598 tỷ đồng chiếm 5%.

- Hoạt động kinh doanh xây lắp và đầu tư tài chính phụ thuộc vào nguồn vốn vay ngân hàng và nguồn ứng trước của khách hàng do đó hiệu qủa kinh doanh chịu ảnh hưởng bởi chính sách tiền tệ, lãi suất ngân hàng.

- Giá trị thực hiện đầu tư năm 2025 là 2.586 triệu đồng chỉ đạt 21,1% so với kế hoạch. Công tác đầu tư chủ yếu là: Tháo dỡ để di dời nhà máy cũ trong tổng kho ; Cải tạo và mở rộng nhà xưởng ra khu văn phòng công ty; Sửa chữa khu vực văn phòng công ty; Bảo trì nhà xưởng và trạm biến áp khu Bà Hom.

b.Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I – Nợ phải trả	**214.701.471.476**	**264.330.229.223**
1 – Nợ ngắn hạn	209.564.115.230	241.409.586.341
2 – Nợ dài hạn	5.137.356.246	22.920.642.882
II – Vốn chủ sở hữu	**57.719.303.621**	**59.470.178.249**
1 – Vốn chủ sở hữu	57.719.303.621	59.470.178.249
2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác		
Tổng nguồn vốn	**272.420.775.097**	**323.800.407.472**

Nợ phải trả 264,330 tỷ đồng tăng 49,628 tỷ đồng so với đầu kỳ chiếm 81,63%, Vốn chủ sở hữu 59,4 tỷ đồng chiếm 18,37%, hệ số thanh toán ngắn hạn 1,28 lần; hệ số thanh toán nhanh 1,07 lần.

Trong đó:

- Nợ vay là 121,053 tỷ đồng: vay ngắn hạn 98,18 tỷ đồng, vay dài hạn 22,87 tỷ đồng. Gồm:
  + Vay của ngân hàng 94,037 tỷ đồng tăng 39,569 tỷ đồng so đầu kỳ.
  + Vay của cá nhân 23,89 tỷ đồng tăng 17,203 tỷ đồng so đầu kỳ.
  + Nợ phải trả người bán là 46,393 tỷ đồng tăng 10,66 tỷ đồng so đầu kỳ.
- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.
  + Không có nợ phải trả quá hạn.
  + Lãi suất vay vốn được xác định trong từng Hợp đồng tín dụng cụ thể, từng khế ước nhận nợ, theo chế độ lãi suất của ngân hàng trong từng thời kỳ nên không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch lãi vay

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Việc sắp xếp, tinh gọn cấu trúc của các phòng nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc; Xây dựng lại chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và định biên của các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc và nhà máy đã tạo động lực thúc đẩy tăng năng suất hiệu quả làm việc của người lao động.

- Công tác giám sát quá trình thi công được duy trì thực hiện bằng báo cáo hình ảnh theo quy định của Công ty, các công trình thi công đều đảm bảo tiến độ, kỹ thuật, chất lượng đạt yêu cầu.
- Các công trình đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trong suốt quá trình thi công xây dựng, đặc biệt là các công trình thi công trong kho xăng dầu đang hoạt động.

4.Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1 Kế hoạch tài chính chủ yếu:

Số TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2026
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	50,00
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	391,5
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,12
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0%

4.2 Kế hoạch đầu tư:

Số TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2026
1	Máy móc thiết bị dụng cụ	Tỷ đồng	8,40
2	Cơ sở vật chất	Tỷ đồng	3,25
3	Đào tạo nguồn nhân lực	Tỷ đồng	0,41

5.Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a.Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Không có

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Không có

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 đã được sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 nhưng vẫn giữ nguyên ưu đãi gói thầu xây lắp có giá gói thầu không quá 05 tỷ đồng được dành cho doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ tham dự thầu. Các dự án công trình trong ngành xăng dầu đều vướng qui định: Nhà thầu tham dự thầu với nhà thầu tư vấn (cụ thể là công ty tư vấn Pec) của gói thầu đó không có cổ phần hoặc phần vốn góp của nhau; Không cùng có cổ phần hoặc phần vốn góp trên 20% của một tổ chức, cá nhân khác với từng bên.

- Hoạt động xây lắp của Công ty luôn ở trong tình trạng thiếu vốn lưu động và phải dùng hoàn toàn vốn vay từ Ngân hàng và một số nguồn vay khác. Trong quá trình SXKD có những lúc không thể vay vốn của Ngân hàng do không có tài sản thế chấp để đảm bảo cho hạn mức tín dụng tại ngân hàng, các nguồn vốn vay khác thì phải chịu lãi suất cao.

- Các công trình thi công tuy đã hết thời gian bảo hành nhưng chủ đầu tư vẫn chưa thanh toán với nhiều lý do trong đó có cả lý do chủ quan cũng như khách quan, số nợ

hiện vẫn còn tồn đọng kéo dài chưa thu hồi, trong đó công trình Denko (Myanmar). Các khoản nợ khó đòi từ nhiều năm trước đã được Tòa án xét xử nhưng chưa có điều kiện thi hành án để thu hồi, trong đó có Công ty CP Kho cảng xăng dầu hàng không Miền Nam, Công trình Hòn La (tại Quảng Bình).

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 05 buổi họp trực tiếp và 03 buổi họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nhằm đánh giá, phân tích, dự báo tình hình SXKD của công ty trong năm 2025 và đưa ra các giải pháp để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn. Ban Giám đốc luôn thể hiện vai trò tham mưu của mình, đã triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT. Tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh còn có những chỉ tiêu chưa đạt như kế hoạch đề ra.

3.Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị sẽ tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc tiếp tục thực hiện theo định hướng:

- Ưu tiên, đẩy mạnh và tăng cường công tác tiếp thị tạo nguồn công việc làm có chọn lọc, đảm bảo tính hiệu quả. Tập trung khai thác triệt để dịch vụ các cơ sở hạ tầng kho bãi, nhà xưởng sẵn có trên các khu nhà đất của Công ty; Tập trung hoàn thiện thủ tục pháp lý các khu đất, nghiên cứu các phương án chuyển đổi mục đích công năng sử dụng đất phù hợp với qui hoạch, chính sách của Nhà nước và lợi ích của Công ty theo Nghị quyết 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm cơ chế chính sách đặc thù về đất đai đối với TP. Hồ Chí Minh; Nghị quyết 171/2024/QH15 của Quốc hội cho phép thí điểm thực hiện các dự án nhà ở thương mại bằng phương thức chuyển nhượng tự nguyện hoặc đang có quyền sử dụng đất. Nghị quyết này sẽ kéo dài trong 05 năm. Đây là bước tiến quan trọng, giải quyết khó khăn trong tiếp cận đất đai và thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản đối với các khu đất của Công ty tại khu đất Nhà Bè, Bà Hom.
- Tập trung cơ cấu lại bộ máy tổ chức sản xuất của công ty theo hướng tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả, tiết giảm chi phí tối đa, tăng cường công tác quản trị công ty một cách hiệu quả; áp dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác quản trị doanh nghiệp.
- Xây dựng chiến lược ngành nghề kinh doanh theo thứ tự ưu tiên trên cơ sở đa ngành nghề phù hợp với nguồn lực và thế mạnh hiện có của Công ty và xu thế phát triển của xã hội.
- Tập trung thu hồi công nợ, sử dụng nguồn vốn để đầu tư tài chính và hợp tác kinh doanh một cách hiệu quả, đảm bảo tính thanh khoản và tuân thủ theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị tăng cường công tác chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp cung ứng kịp thời vốn phục vụ SXKD thi công các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả; triển khai các giải pháp cụ thể để thu hồi khoản công nợ lớn và giải pháp khắc phục lỗ lũy kế của các năm trước.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a.Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Điều hành/ Độc lập /Không điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Cung Quang Hà	Chủ tịch HĐQT	Điều hành	3,97%
2	Nguyễn Ngọc Thanh	Thành viên	Điều hành	0%

3	Trương Đăng Cảnh	Thành viên	Điều hành	0,69%
4	Nguyễn Hồng Kỳ	Thành viên	Không điều hành	4,29%
5	Đào Quốc Hưng	Thành viên	Độc lập	0%

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu Ban pháp chế gồm có 01 thành viên: Ông Nguyễn Huy Nhân, Trưởng ban.
- Tiểu Ban chiến lược gồm có 01 thành viên: Ông Đào Quốc Hưng, Trưởng ban.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị cùng với Ban Giám đốc đã tổ chức 5 phiên họp trực tiếp và 03 lần xin ý kiến của các thành viên bằng văn bản theo đúng quy định để nắm rõ tình hình SXKD từ công ty đến các chi nhánh, ban hành 11 Nghị quyết và 06 Quyết định để đưa ra các chính sách và có biện pháp chỉ đạo kịp thời. Chi tiết các Nghị quyết và các Quyết định ban hành năm 2025 được thể hiện tại Báo cáo tình hình quản trị số 03/XL3-HĐQT-BC ngày 22/01/2026 và đã được công bố trên hệ thống công bố thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Ngoài ra, HĐQT đã thực hiện quyền hạn theo qui định của Điều lệ Công ty, triển khai các nhiệm vụ sau:

- Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, kế hoạch lợi nhuận năm 2025.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Báo cáo giám sát của thành viên HĐQT độc lập, kết quả như sau:
  + Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp đúng qui định, Điều lệ, nội dung các buổi họp đảm bảo tính khách quan vì lợi ích chung của Công ty, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông nhỏ lẽ, người lao động và các đối tác...
  + Thông qua việc giám sát hoạt động của Công ty nhận thấy tính minh bạch trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc xây dựng chính sách, chiến lược phát triển, trong các hoạt động liên quan đến tài chính nội bộ cũng như công khai các thông tin về tổ chức quản trị nội bộ và các giao dịch ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.
  + Năm 2025 hoạt động chung của Công ty, của Hội đồng trị, Ban điều hành đều tuân thủ theo đúng qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Qui chế của Công ty. Tuy nhiên, do trong năm qua có rất nhiều khó khăn trong đó có cả nguyên nhân khách quan cũng như chủ quan đã làm ảnh hưởng hoạt động sản xuất của Công ty, do vậy kết quả hoạt động SXKD năm 2025 còn có những chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đã đề ra.
- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:
  + Hoạt động của Tiểu ban Pháp chế đã rà soát đề nghị điều chỉnh bổ sung sửa đổi: Điều lệ Công ty, Qui chế nội bộ quản trị Công ty; Trực tiếp theo dõi, thực hiện vai trò đại diện công ty tham gia tố tụng đối với các vụ kiện tại Tòa án các cấp thụ lý; theo dõi việc thi hành án các vụ việc đã có quyết định thi hành án; thực hiện việc thu hồi các khoản công nợ khó đòi...
  - Hoạt động của Tiểu ban Chiến lược: Nghiên cứu phát triển sản phẩm và tìm kiếm thông tin thị trường nước ngoài.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Không có.

2. Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Lê Thị Hồng Mai	Trưởng ban	0,1%
2	Nguyễn Hồng Minh	Thành viên	0 %
3	Ngô Hồng Phi	Thành viên	0%

b.Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên trong đó 01 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách. Ban kiểm soát đã tổ chức 08 phiên họp, thông qua hai hình thức: trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ giám sát theo chương trình kế hoạch, nhiệm vụ đã được phân công.
- Các thành viên trong Ban kiểm soát chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, đảm bảo tuân thủ đúng theo Điều lệ của Công ty, Luật doanh nghiệp và quy chế làm việc của Ban kiểm soát.
- Tham gia và cử đại diện tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Điều hành.
- Có ý kiến đóng góp và kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành một số vấn đề liên quan đến các mặt hoạt động của công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Đề xuất HĐQT lựa chọn Cty TNHH kiểm toán CPA là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 và thông qua Quy chế công bố thông tin được chỉnh sửa bổ sung phù hợp với các thông tư, quyết định ban hành năm 2025.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin, đáp ứng kịp thời các yêu cầu cung cấp thông tin của các cơ quan quản lý Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cũng như đăng thông tin trên Website của công ty, đảm bảo việc chia sẻ nguồn thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư.
- Đối với cổ đông: Ban kiểm soát đã giải đáp trực tiếp các ý kiến thắc mắc trong phạm vi BKS và phản ánh các ý kiến của cổ đông đến HĐQT, Ban điều hành để cùng nắm bắt và giải quyết các vấn đề một cách thỏa đáng nhằm đảm bảo tối đa quyền lợi cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Chức Danh	Thù Lao HĐQT	Tiền Lương, Phụ Cấp, Thưởng	Tổng Thu Nhập Chịu Thuế
I	**Hội Đồng Quản Trị**	**216.000.000**	**786.463.200**	**1.002.463.200**
1	Chủ tịch HĐQT		489.220.000	489.220.000

2	Thành viên 1	54.000.000		54.000.000
3	Thành viên 2	54.000.000		54.000.000
4	Thành viên 3	54.000.000		54.000.000
5	Thành viên 4	54.000.000	297.243.200	351.243.200
II	**Ban Kiểm Soát**	**75.600.000**	**235.819.533**	**311.419.533**
1	Trưởng ban kiểm soát		235.819.533	235.819.533
2	Thành viên 1	37.800.000		37.800.000
3	Thành viên 2	37.800.000		37.800.000
III	**Ban điều hành**		**1.692.675.988**	**1.692.675.988**
1	Giám đốc		442.792.088	442.792.088
2	Phó giám đốc 1		578.911.801	578.911.801
3	Phó giám đốc 2		334.796.888	334.796.888
4	Phó giám đốc 3		80.649.179	80.649.179
5	Kế toán trưởng		255.526.032	255.526.032
IV	**CB quản lý trực thuộc HĐQT**		**316.266.418**	**316.266.418**
1	Thư ký HĐQT. Người Phụ trách quản trị Công ty (từ 01/01/2025 đến 19/09/2025)		259.235.000	259.235.000
2	Người Phụ trách quản trị Công ty (từ 19/09/2025 đến 31/12/2025)		57.031.418	57.031.418
	Tổng Cộng	**291.600.000**	**3.031.225.139**	**3.322.825.139**

b.Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

c.1 Công ty CP thương mại kỹ thuật Pet-nor LNG;

(c.1.1) Hợp đồng mua bán số 33/XL3-HĐ ngày 20/01/2025 v/v cung cấp van giá trị: 79.272.000 đồng

(c.1.2) Hợp đồng mua bán số 50/XL3-HĐ ngày 22/07/2024 về việc gia công lắp dựng bể inox: 4.989.050.000 đồng; Phụ lục Hợp đồng số 50.1/PLHĐ ngày 23/07/2024 điều chỉnh giá trị Hợp đồng : 6.281.234.586 đồng; Phụ lục HĐ số 67.1/PLHĐ ngày 18/11/2024 thay đổi giá trị Hợp đồng : 6.440.750.558 đồng. Biên bản thanh lý số 31.1/XL3-TLHĐ ngày 03/01/2025 giá trị là: 6.556.198.646 đồng.

(c.1.3) Hợp đồng mua bán số 33.1/XL3-HĐ ngày 28/02/2025 về việc gia công bồn chứa 35T với giá trị: 750.266.000 đồng.

(c.1.4) Hợp đồng 65/XL3-HĐ ngày 17/10/2024 về việc GCLĐ đường ống khí nén giá trị 445.593.610 đồng; Phụ lục hợp đồng số 35.1/PLHĐ ngày 13/03/2025 điều chỉnh giá trị Hợp đồng: 918.191.868 đồng; Phụ lục số 38.1/PLHĐ ngày 08/04/2025 điều chỉnh giá trị Hợp đồng: 967.418.628 đồng.

(c.1.5) Hợp đồng số 140325/HĐ-XL3- PETNOR ngày 14/03/2025 về việc gia công và cung cấp bình lọc giá trị: 161.700.000 đồng.

(c.1.6) Hợp đồng số 100125/HĐ/XL3-PETNOR ngày 10/04/2025 về việc cung cấp vật tư và gia công bình tách nước, bình lọc 6": 85.800.000 đồng

(c.1.7) Hợp đồng số 41/XL3-HĐ ngày 26/04/2025 về việc cải tạo và LĐ ống gia nhiệt giá trị: 337.473.730 đồng

(c.1.8) Hợp đồng số 43/XL3-HĐ ngày 22/05/2025 về việc thi công đường ống gói thầu 4.9 tại sân bay Long Thành giá trị : 5.105358.720 đồng.

(c.1.9) Hợp đồng số 42.1/XL3-HĐ ngày 05/05/2025 về việc mua thép tấm giá trị: 78.845.400 đồng.

(c.1.10) Hợp đồng số 45A/XL3-HĐ ngày 03/06/2025 về việc gia công lắp dựng bồn nước nóng bão hòa 20M3 giá trị: 290.010.600 đồng.

(c.1.11) Hợp đồng số 46/XL3-HĐ ngày 16/06/2025 về việc thay ống xăng dầu từ 2 cảng XN vào kho và 02 ống tại đường số 3 giá trị: 1.934.739.161 đồng.

(c.1.12) Hợp đồng số 51°/XL3-HĐ ngày 17/07/2025 về việc lắp đặt đường ống khí nén phát sinh và hạng mục hút bụi giá trị: 223.298.559 đồng.

(c.1.13) Hợp đồng số 250825/HĐMB ngày 25/08/2025 giá trị: 111.737.340 đồng

(c.1.14) Hợp đồng số 0509/HĐMB/PN-CNXL3 ngày 05/09/2024-Cung cấp vật tư, van các loại. Giá trị: 480.060.000 đồng.

c.2 Cty CP tư vấn và XL dầu khí Việt Nhật - VNJP

(c.2.1) Hợp đồng số 012025/VNJP-XLIII ngày 09/01/2025 về việc mua bán vật tư, thiết bị nhập khẩu giá trị: 3.946.639.833 đồng. Thanh lý: 3.891.787.485 đồng.

(c.2.2) Hợp đồng số 1505/2019XL3-VNJP ngày 15/05/2019 về việc hợp tác đầu tư hệ thống điện mặt trời áp mái giá trị 52.991.112 đồng.

(c.2.3) Hợp đồng số 10/2025/VNJP-XLIII ngày 20/06/2025 về việc Mua thiết bị đo mức cho máy hóa hơi. Giá trị: 10.260.000 đồng.

(c.2.4) Hợp đồng số 56/VNJP-XLIII ngày 15/06/2025 về việc cung cấp cáp đồng giá trị: 176.063.800 đồng.

c.3 Công ty TNHH công nghệ năng lượng Tâm Việt CKC

(c.3.1) Hợp đồng số 291124/HĐMB/XL3-TVCKC ngày 29/11/2024 Cung cấp vật tư, thiết bị. Giá trị: 2.987.155.028 đồng.

(c.3.2) Hợp đồng số 050525/HĐMB/XL3-CKC ngày 05/05/2025 Cung cấp thiết bị. Giá trị: 63.828.000 đồng.

(c.3.3) Hợp đồng số 0407/HĐKT/XL3-CKC ngày 04/07/2025 Hợp tác hệ thống điện áp mái trị giá 66.721.965 đồng

c.4 Công ty TNHH liên doanh Oval Việt Nam

(c.4.1) Hợp đồng số 2102/HĐ/Oval-Penjico ngày 21/02/2025 Cung cấp bình lọc Giá trị: 450.670.000 đồng; Phụ lục HĐ 01 ngày 21/03/2025 điều chỉnh giá trị hợp đồng còn: 423.742.000 đồng

(c.4.2) Hợp đồng số 01-2025/HĐKT/Oval-XLIII ngày 18/02/2025 cung cấp van giá trị: 136.080.000 đồng.

(c.4.3) Hợp đồng số 02-2025/HĐKT/OVAL-XLIII ngày 19/08/2025 cung cấp cáp giá trị: 48.921.840 đồng.

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty có xây dựng Quy chế nội bộ Quản trị công ty và bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty. Thực hiện và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật về Quản trị công ty và về Tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính tổng hợp được Công ty TNHH kiểm toán CPA kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tổng hợp của Công ty Cổ phần Xây Lắp III - Petrolimex tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán được đính kèm trong báo cáo này và được đăng trên web tại đường dẫn https://penjico.petrolimex.com.vn.

Nơi nhận:
- HNX.
- Lưu:

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

M.S.D.N: 0302536580 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III - PETROLIMEX
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thanh